

Số: 139/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

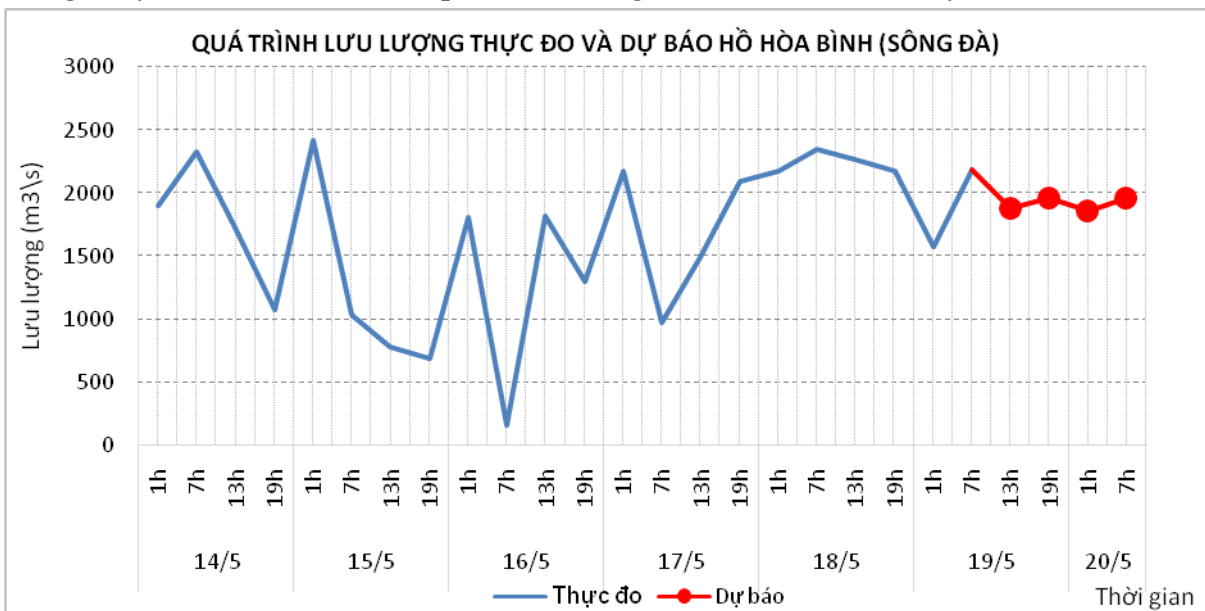
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

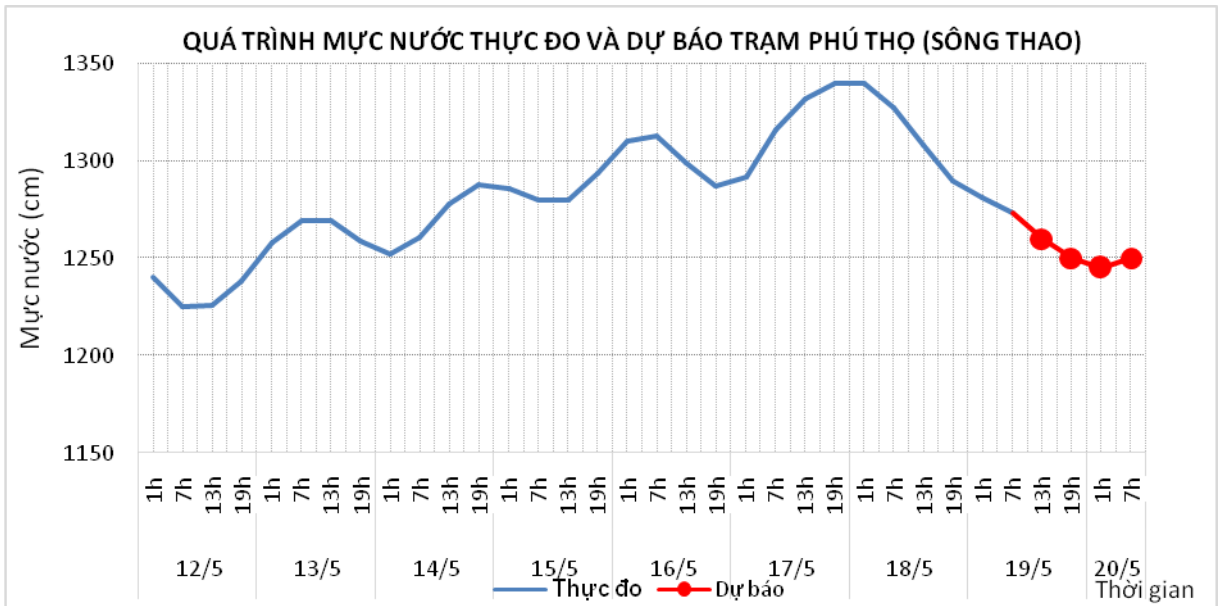
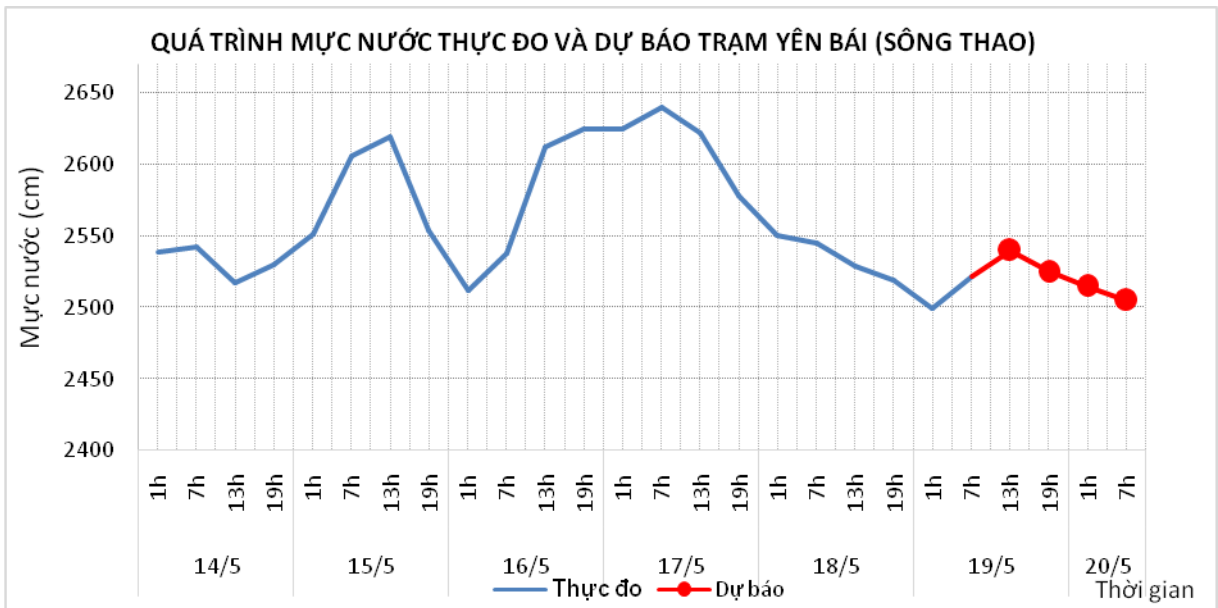
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tiếp tục biến đổi chậm.



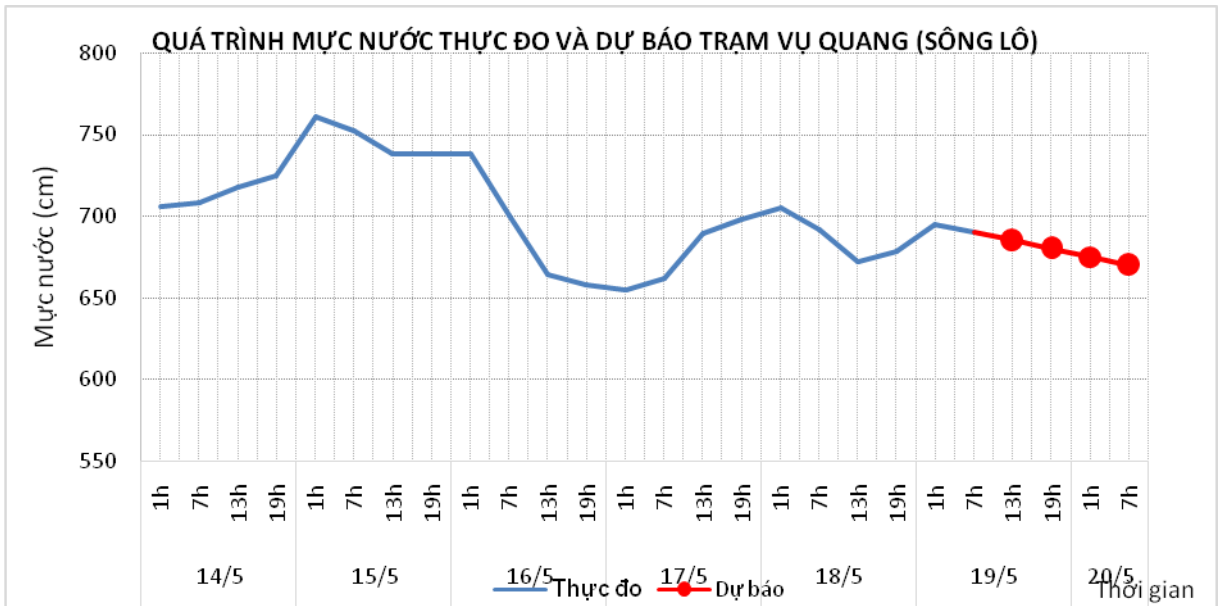
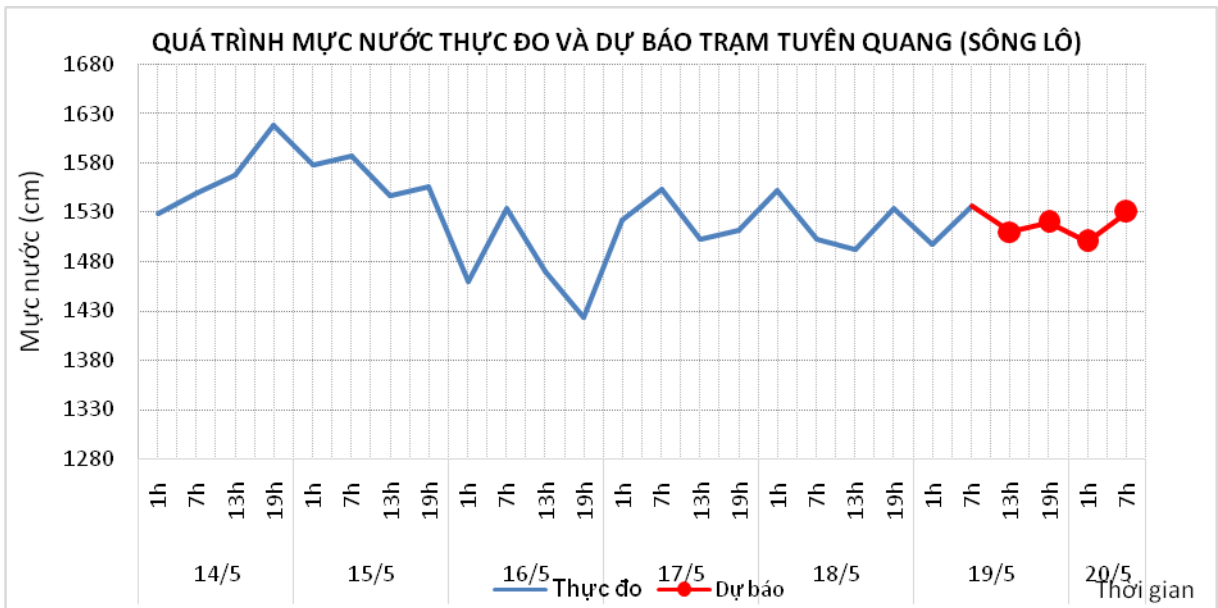
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu, tại Vụ Quang mức nước biến đổi chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

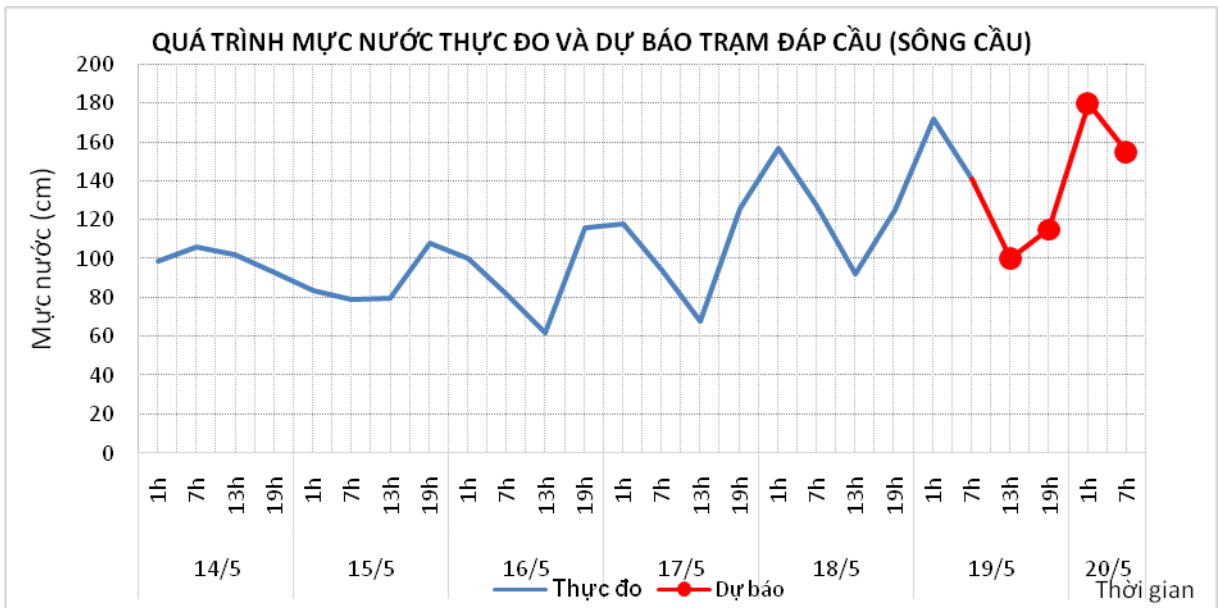
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm



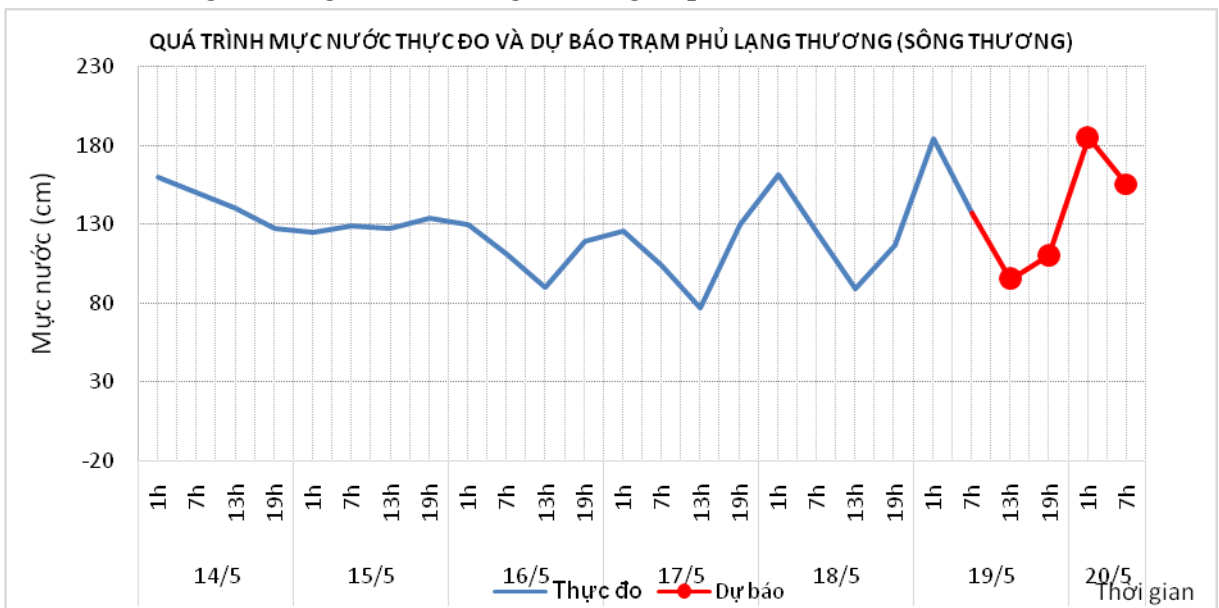
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



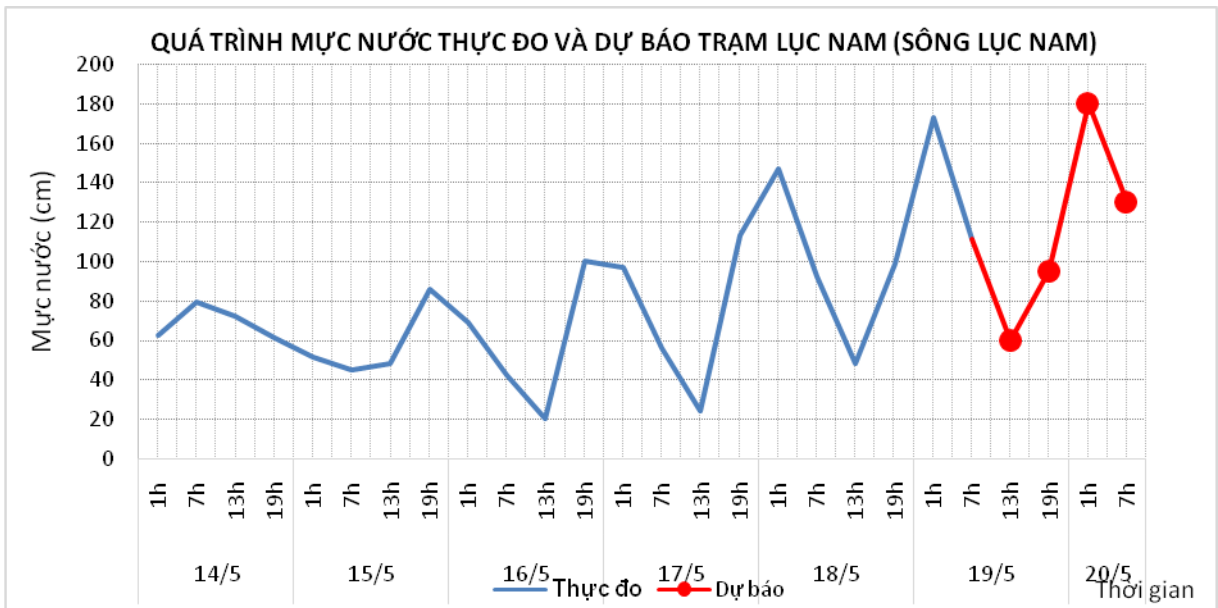
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

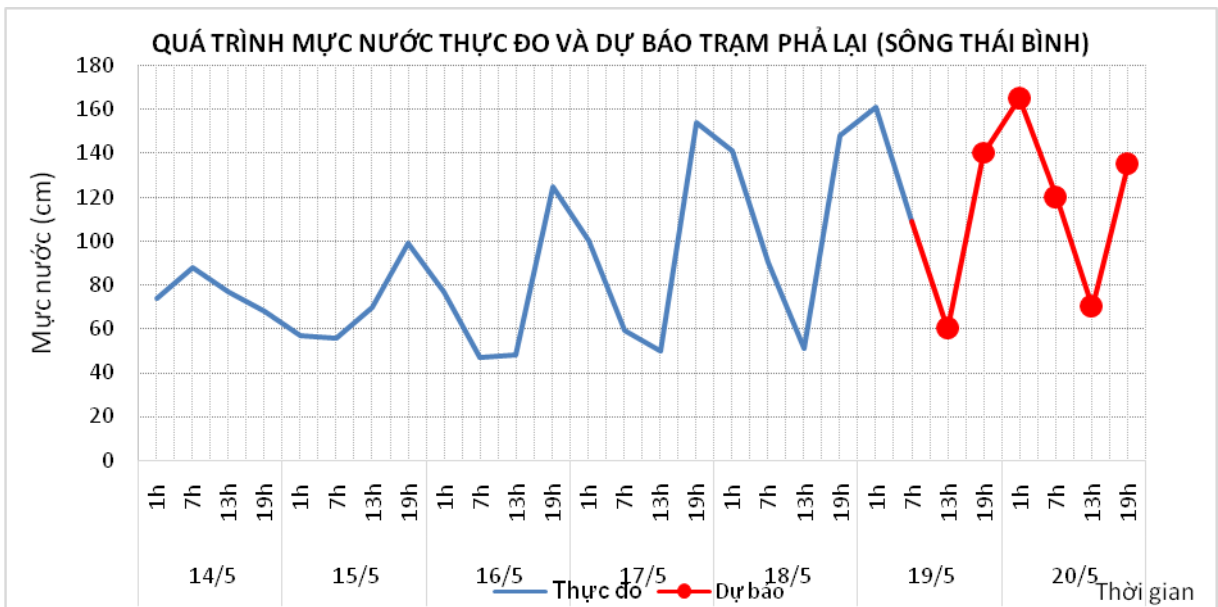
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/19/5, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,09m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/20/5, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,35m.



4.2. Lưu vực sông Hồng

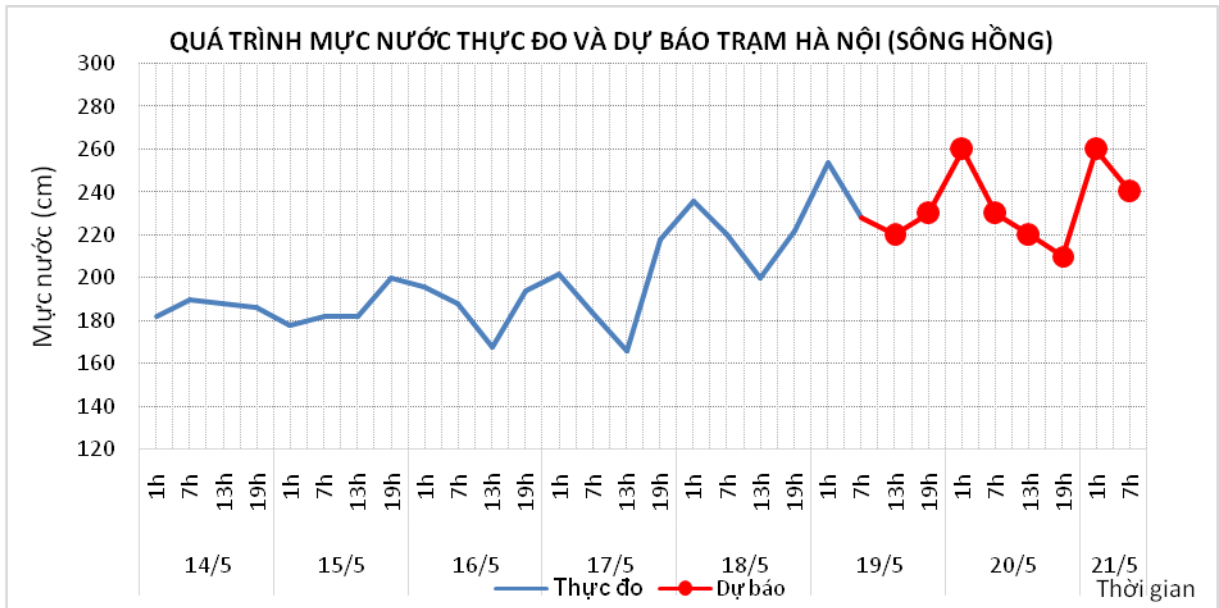
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/19/05 mực nước tại trạm Hà Nội là 2,28m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng

của thủy triều. Đến 7h/21/05 mực nước tại trạm Hà Nội là 2,40m.



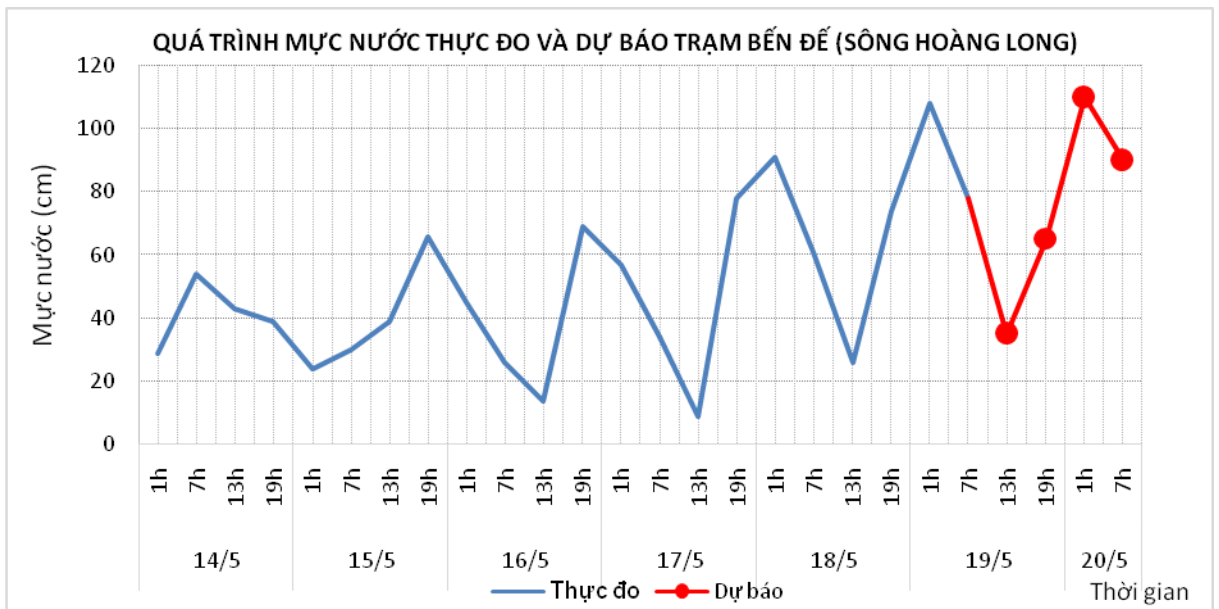
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

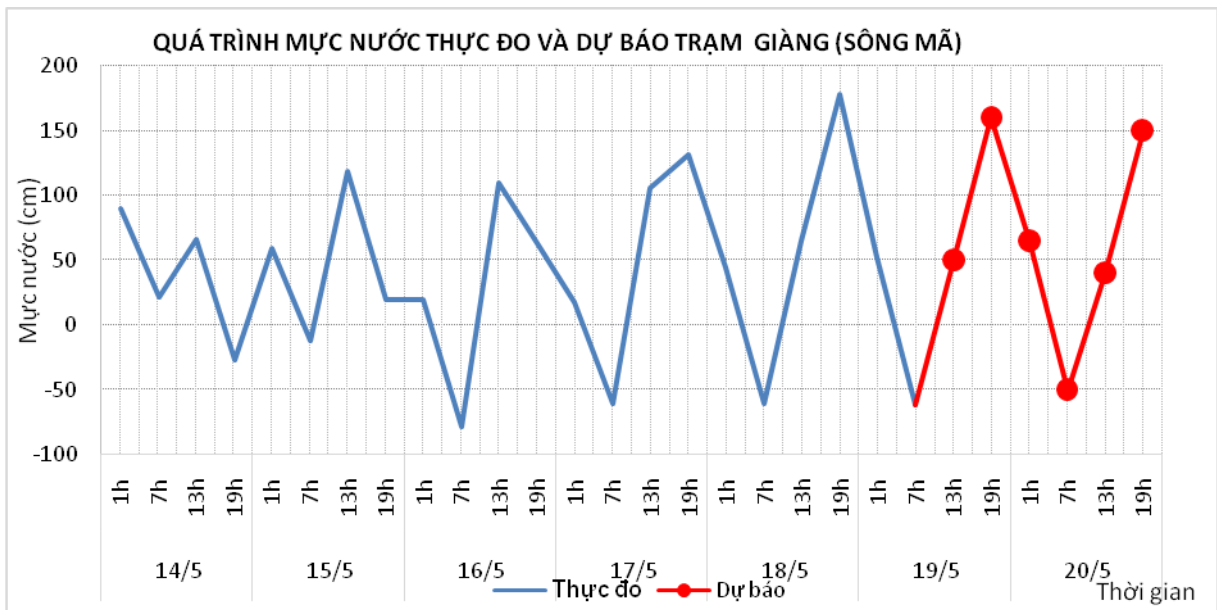
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu có dao động nhỏ, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động nhỏ, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



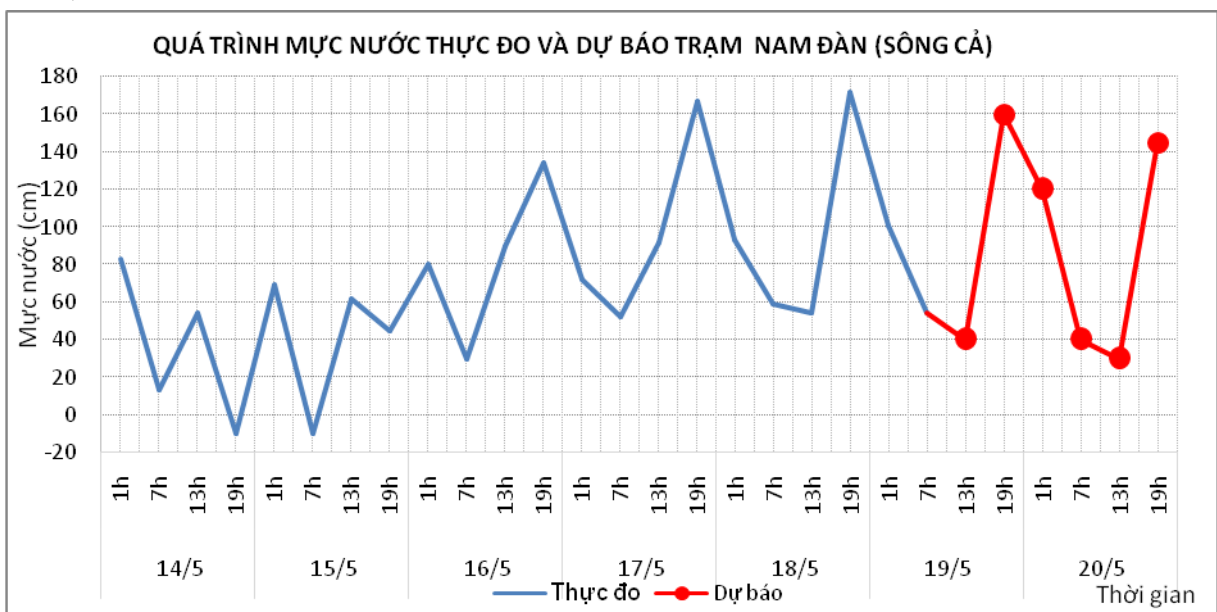
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng nguồn sông Cả có biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng nguồn sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



5.3. Lưu vực sông La

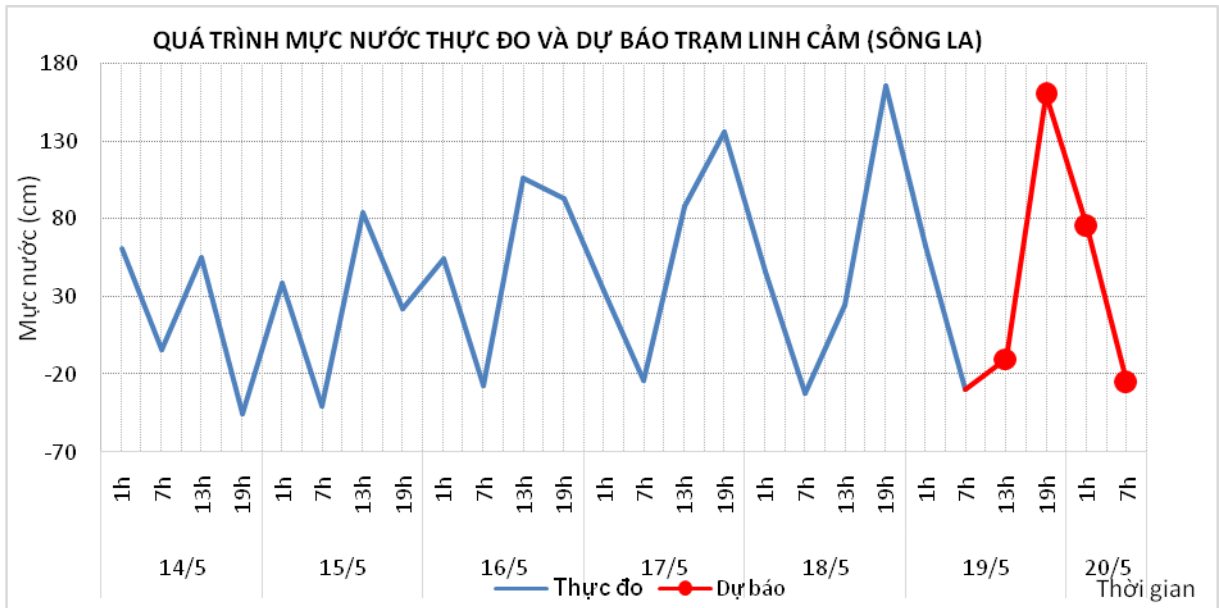
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống, hạ lưu sông La dao động theo

triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

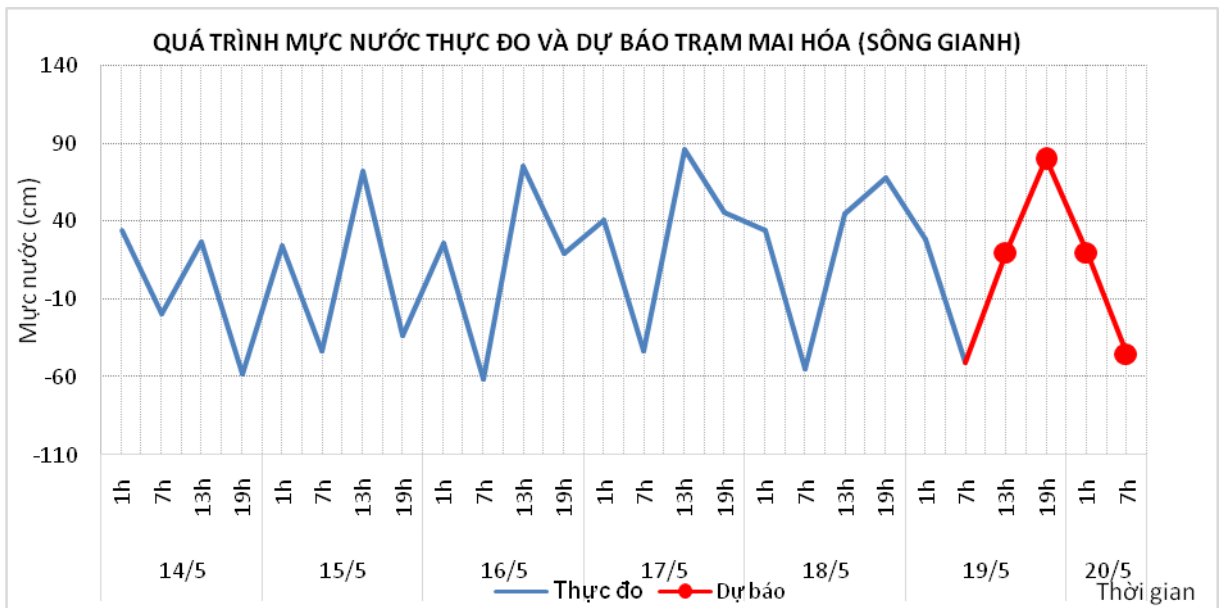
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



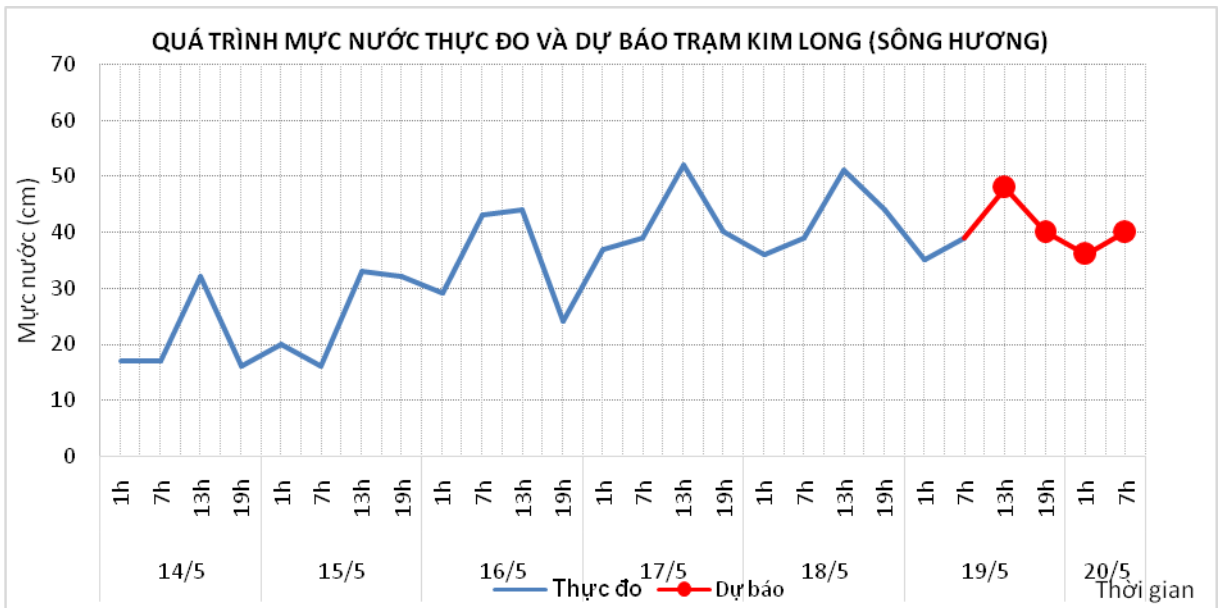
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



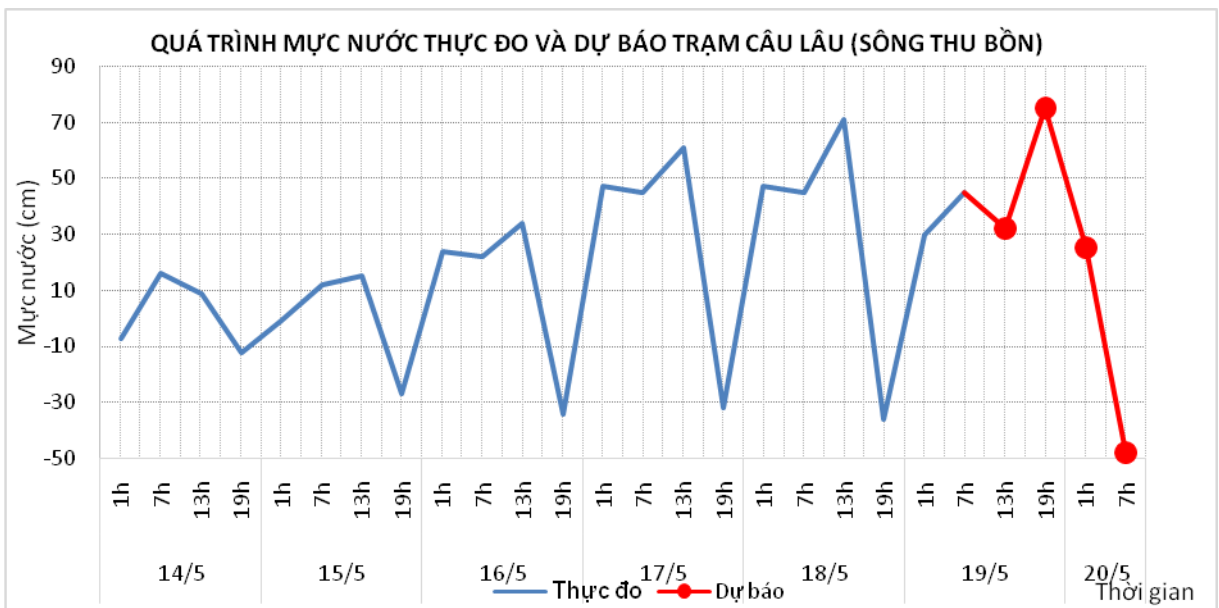
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



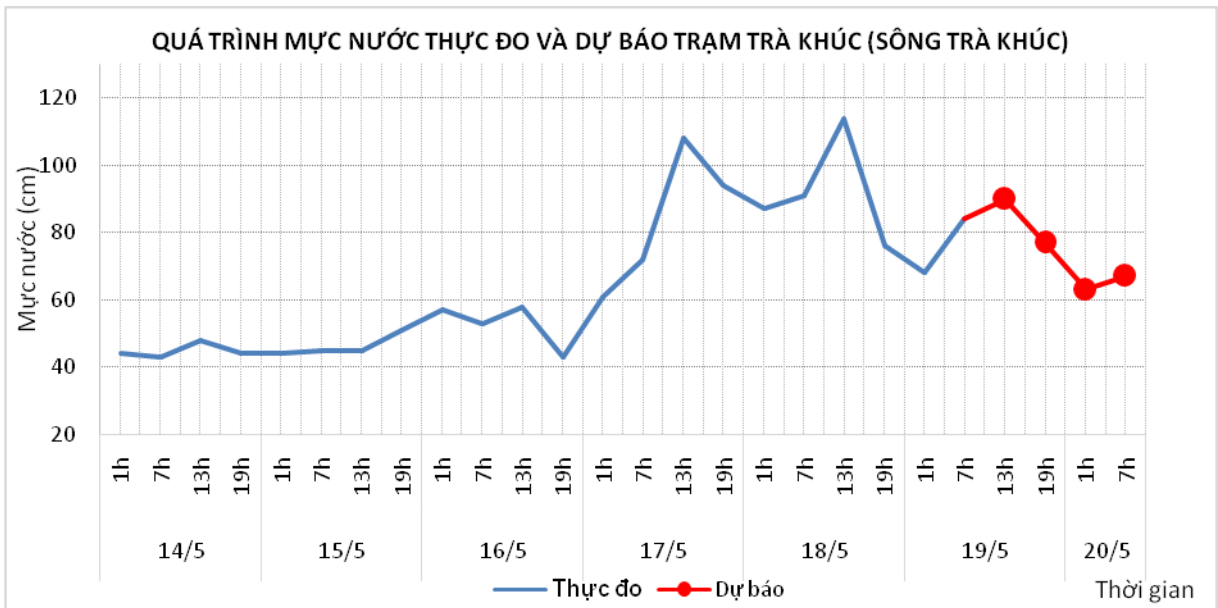
6.3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

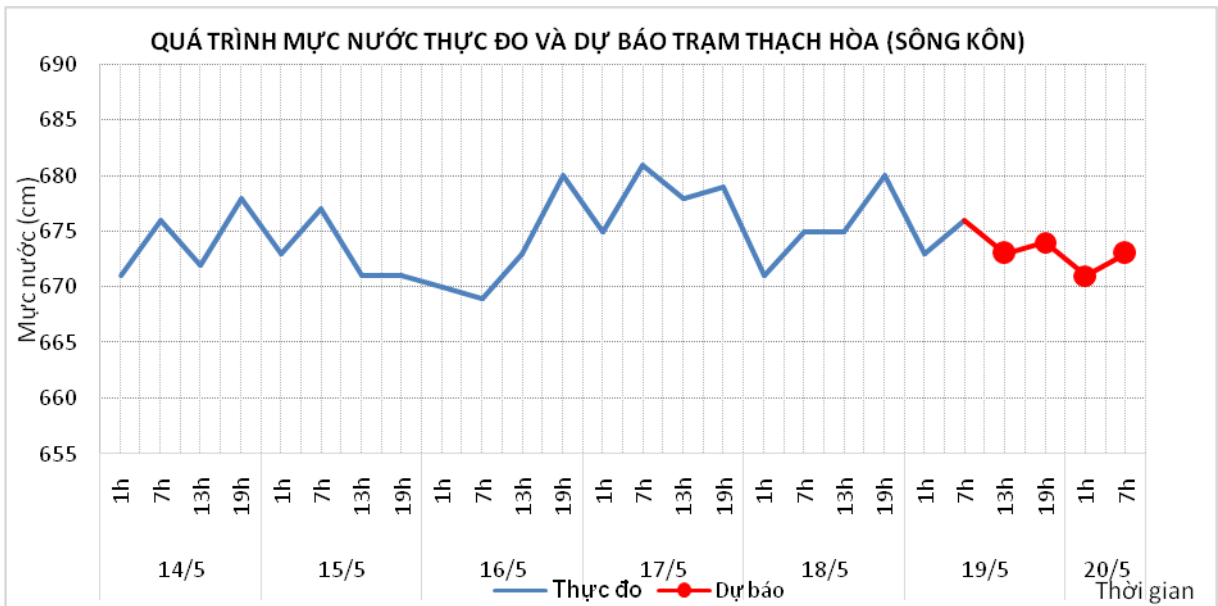
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



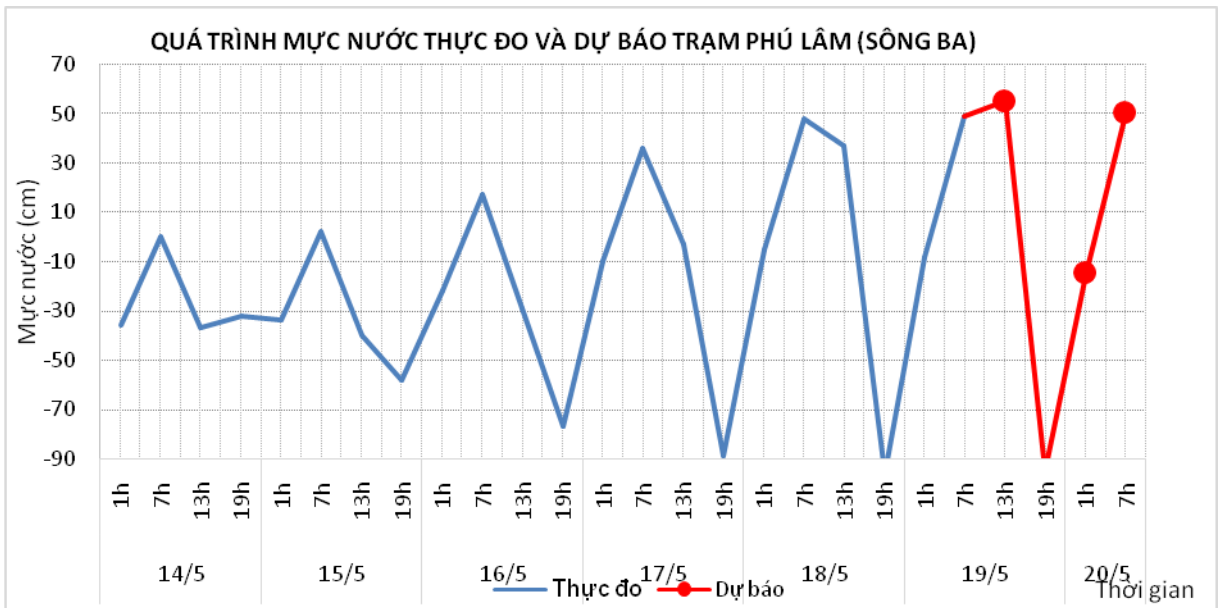
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

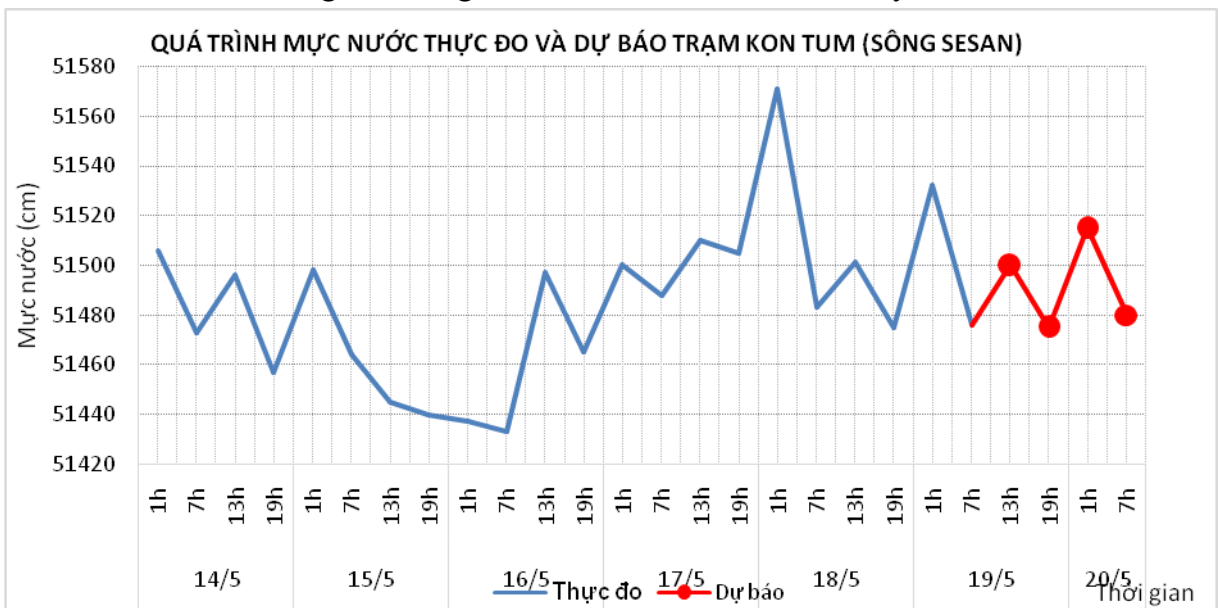
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



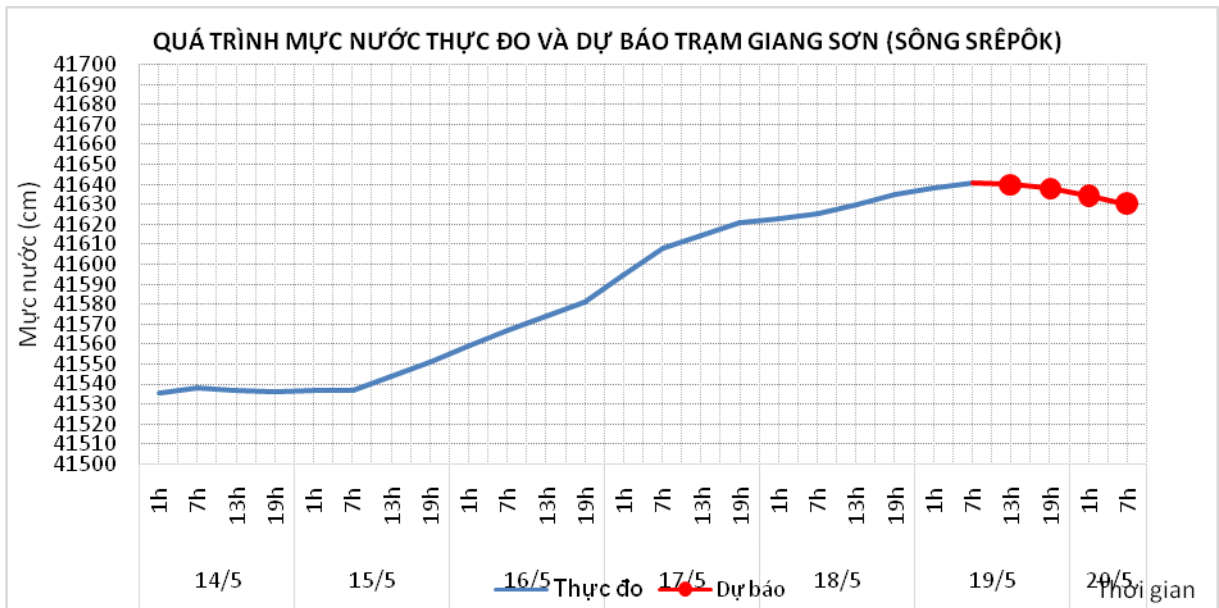
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn lên chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm. Các sông khác mức nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Cam Ly đạt đỉnh và đang dao động ở mức cao. Mức nước đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 833,06m (03h/19/5, trên BĐ3 0,06m). Trên sông Đăk Nông do ảnh hưởng thường xuyên của công trình thi công phía hạ lưu, mực nước dao động ở mức BĐ2-BĐ3.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly xuống dần. Mực nước trên sông Đăk Nông tiếp tục dao động ở mức BĐ2-BĐ3 do ảnh hưởng công trình thi công phía hạ lưu.

9. Khu vực Nam Bộ

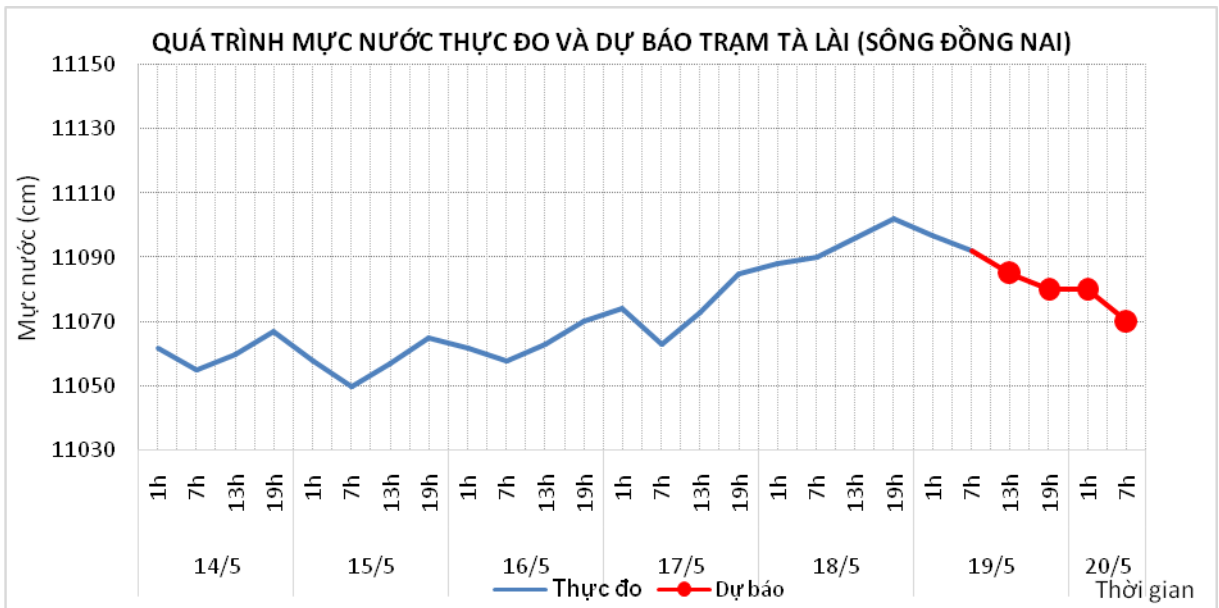
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



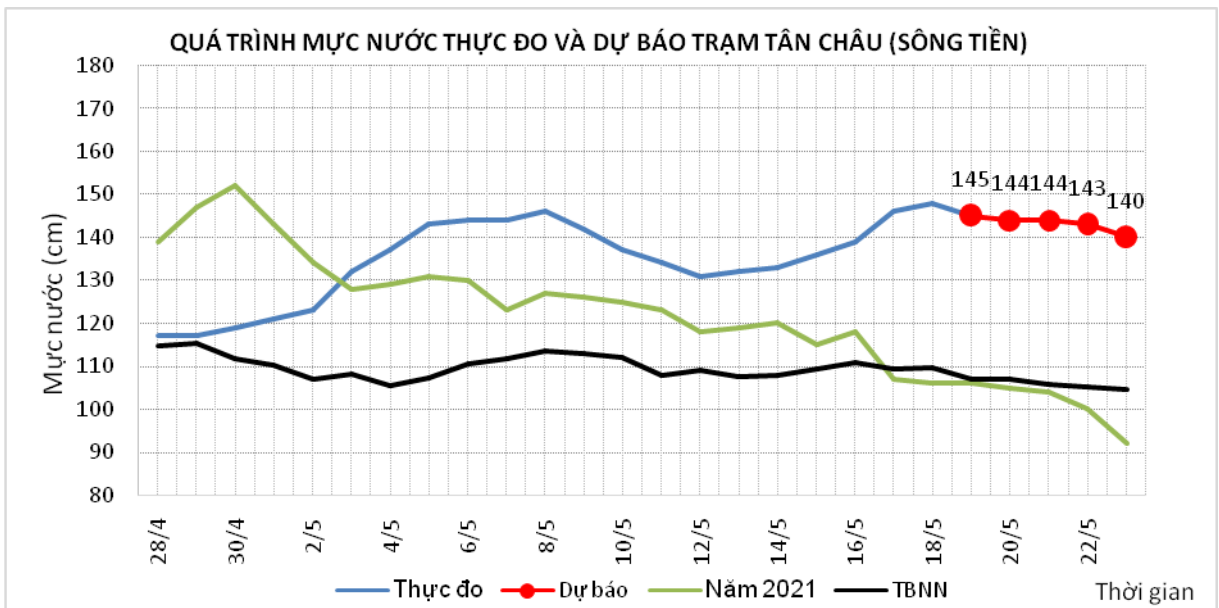
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

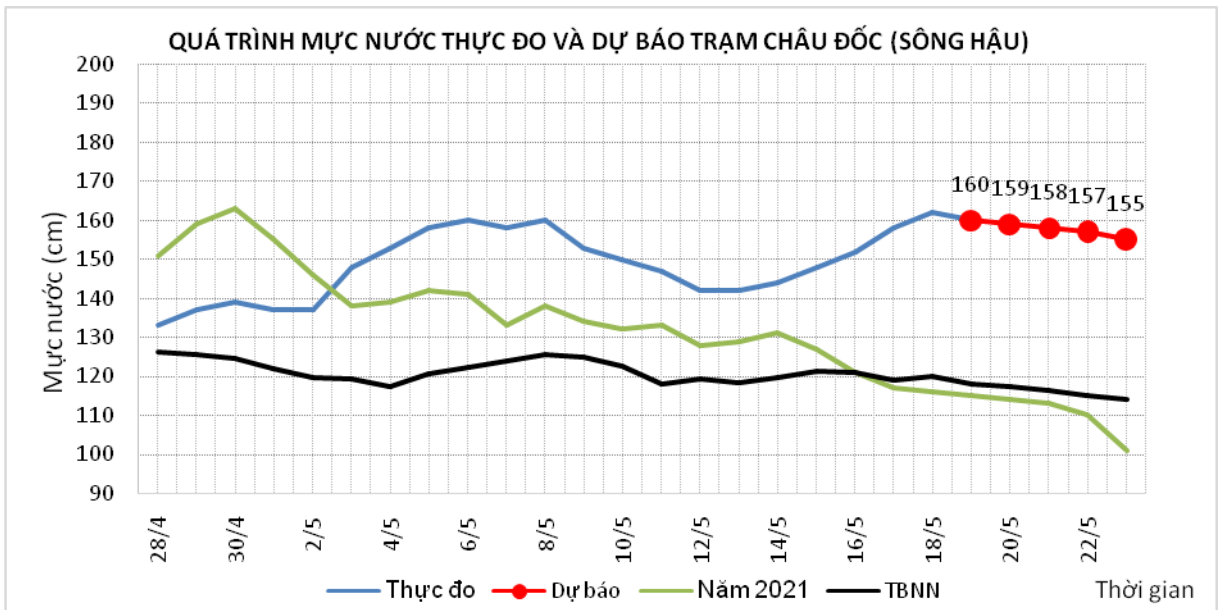
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 18/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,48m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,62m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 23/5 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,40m; tại Châu Đốc ở mức 1,55m.





Cảnh báo: Cảnh báo Cửu Long:

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-18/05	19h-18/05	1h-19/05	7h-19/05	13h-19/05	19h-19/05	1h-20/05	7h-20/05	13h-20/05	19h-20/05	1h-21/05	7h-21/05
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2268	2183	1583	2185	1880 ↓	1960 ↑	1860 ↓	1960 ↑				
Thao	Yên Bái	2529	2519	2499	2522	2540 ↑	2525 ↓	2515 ↓	2505 ↓				
Thao	Phú Thọ	1308	1290	1281	1273	1260 ↓	1250 ↓	1245 ↓	1250 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1492	1534	1498	1537	1510 ↓	1520 ↑	1500 ↓	1530 ↑				
Lô	Vụ Quang	672	678	695	690	685 ↓	680 ↓	675 ↓	670 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	92	125	172	141	100 ↓	115 ↑	180 ↑	155 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	89	117	184	137	95 ↓	110 ↑	185 ↑	155 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	48	99	173	111	60 ↓	95 ↑	180 ↑	130 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	51	148	161	109	60 ↓	140 ↑	165 ↑	120 ↓	70 ↓	135 ↑		
Hồng	Hà Nội	200	222	254	228	220 ↓	230 ↑	260 ↑	230 ↓	220 ↓	210 ↓	260 ↑	240 ↓
Hoàng Long	Bến Đé	26	74	108	78	35 ↓	65 ↑	110 ↑	90 ↓				
Mã	Giàng	65	178	52	-61	50 ↑	160 ↑	65 ↓	-50 ↓	40 ↑	150 ↑		
Cả	Nam Đàn	54	172	101	54	40 ↓	160 ↑	120 ↓	40 ↓	30 ↓	145 ↑		
La	Linh Cảm	25	166	63	-30	-10 ↑	160 ↑	75 ↓	-25 ↓				
Gianh	Mai Hóa	45	68	28	-51	20 ↑	80 ↑	20 ↓	-45 ↓				
Hương	Kim Long	51	44	35	39	48 ↑	40 ↓	36 ↓	40 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	71	-36	30	45	32 ↓	75 ↑	25 ↓	-48 ↓				
Trà Khúc	Trà Khúc	114	76	68	84	90 ↑	77 ↓	63 ↓	67 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	675	680	673	676	673 ↓	674 ↑	671 ↓	673 ↑				
Ba	Phú Lâm	37	-96	-8	49	55 ↑	-95 ↓	-15 ↑	50 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51501	51475	51532	51476	51500 ↑	51475 ↓	51515 ↑	51480 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41630	41635	41638	41641	41640 ↓	41638 ↓	41634 ↓	41630 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11096	11102	11097	11092	11085 ↓	11080 ↓	11080 →	11070 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo		Dự báo					
		18/05	19/05	20/05	21/05	22/05	23/05		
Sông Tiền	Tân Châu	148	145	144	144	143	140		
Sông Hậu	Châu Đốc	162	160	159	158	157	155		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Phạm Bạch Mỹ Hương

Người chịu trách nhiệm**ban hành bản tin**

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng